

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP TĂNG CƯỜNG MẬT ĐỘ ĐỘNG NHẢM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG

PROPOSING SOME MEASURES TO INCREASE ACTIVITY DENSITY TO IMPROVE THE QUALITY OF PHYSICAL EDUCATION CLASSES FOR STUDENTS OF FOREIGN TRADE UNIVERSITY

TS. Phạm Thị Hương¹, CN. Nguyễn Hữu Phúc²
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội¹; HV Cao học K10²

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực thể dục thể thao, đề tài đã đề xuất và xây dựng được 04 biện pháp để tăng cường mật độ động nhằm nâng cao giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương với nội dung, chỉ dẫn cụ thể cách thực hiện cho từng biện pháp. Qua khảo nghiệm cho thấy, các biện pháp mà nghiên cứu lựa chọn đều đảm bảo tính cần thiết và khả thi có thể ứng dụng vào thực tiễn để tăng cường mật độ động nhằm nâng cao giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương

Từ khóa: Đề xuất, một số biện pháp, mật độ động, chất lượng giờ học, giáo dục thể chất, Đại học Ngoại Thương.

Abstract: Using basic research methods in the field of physical education and sports, the project has proposed and developed 04 measures to increase dynamic density to improve physical education classes for students at Foreign Trade University with Content and specific instructions on how to implement each measure. Through testing, it has been shown that the measures selected by the study all ensure necessity and feasibility and can be applied in practice to increase dynamic density to improve physical education classes for students at Foreign Trade University.

Keywords: Proposal, some measures, dynamic density, quality of lessons, physical education, Foreign Trade University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mật độ động trong giờ học giáo dục thể chất (GDTC) là tỷ lệ thời gian dành cho việc thực hiện bài tập trên tổng số thời gian bài tập, đây là một yếu tố quan trọng quyết định đến hiệu quả công tác GDTC cho sinh viên. Hiện nay, do điều kiện cơ sở vật chất và một số yếu tố chuyên môn của trường gặp nhiều khó khăn và thiếu thốn về địa điểm sân bãi tập luyện, số lượng sinh viên lại đông, đa số là sinh viên nữ, số lượng cán bộ, giảng viên trong trung tâm chiếm 3/4 giảng viên nam, giảng viên nữ lại ít, đồng thời các phương tiện, dụng cụ tập luyện như sân tập, bể bơi, nhà thi đấu chưa có (trường đang phải thuê địa điểm), nên dẫn đến thực trạng mật độ động của sinh viên trong giờ học còn nhiều hạn chế.

Trong nhiều năm qua, trường Đại học Ngoại Thương đã có phong trào học tập và rèn luyện thể dục thể thao (TDTT) rất mạnh mẽ trong các trường đại học. Với cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ dành cho TDTT còn một số hạn chế nhưng đã phần nào đáp ứng được công tác giảng dạy nội khoá cũng như hoạt động ngoại khoá, và phong trào TDTT của cán bộ giảng viên, sinh viên trong nhà trường, nhiều năm liên tục Nhà trường đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc về TDTT trong khối các trường học không chuyên.

Với những điều kiện thực tiễn của Đại học Ngoại Thương như hiện nay, thì việc nâng cao mật độ động trong giờ học GDTC không chỉ nhằm mục đích định hướng, phát triển, tạo động cơ tốt cho người học, mà còn góp phần cao chất

lượng GDTC trong nhà trường. Song vấn đề này cho đến nay vẫn chưa được quan tâm nghiên cứu một cách đúng mực từ một số nhà khoa học, nếu có chỉ mới tập trung cho đối tượng các trường chuyên về GDTC và TDTT. Xuất phát từ những vấn đề phân tích nêu trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “*Đề xuất một số biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học Giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Ngoại thương*”.

Phương pháp nghiên cứu: sử dụng các phương pháp thường quy sau: phân tích tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn tọa đàm, phương pháp quan sát sư phạm, phương pháp kiểm tra sư phạm, và phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Lựa chọn biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ

học Giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Ngoại thương

Qua tham khảo các tài liệu có liên quan, tiến hành tổng hợp và đề xuất lựa chọn các biện pháp nhằm nâng cao mật độ động trong giờ học GDTC cho sinh viên Đại học Ngoại thương.

Đề tài đã tiến hành phỏng vấn 30 cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà sư phạm hiện đang trực tiếp làm công tác quản lý, giảng dạy tại Trung tâm Thể thao của Nhà trường và các Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, một số trường Đại học khu vực Hà Nội. Nội dung phỏng vấn là xác định mức độ ưu tiên của các biện pháp nhằm nâng cao mật độ động mà đề tài đưa ra ở 3 mức: Mức 1: Rất cần thiết; Mức 2: Cần thiết; Mức 3: Không cần thiết. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn về các biện pháp đề xuất lựa chọn (n = 30)

TT	Các biện pháp	Rất cần		Cần		Không cần	
		n	%	n	%	n	%
1	Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác giáo dục thể chất trong nhà trường.	23	76.67	4	13.33	3	10.00
2	Biện pháp 2: Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác giáo dục thể chất	24	80.00	5	16.67	1	3.33
3	Biện pháp 3: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên	23	76.67	4	13.33	3	10.00
4	Biện pháp 4: Cải tiến phương pháp giảng dạy các môn học trong chương trình giáo dục thể chất.	22	73.33	5	16.67	3	10.00
5	Biện pháp 5: Tổ chức, xúc tiến hoạt động ngoại khoá, xây dựng các câu lạc bộ thể thao và tổ chức các giải thể thao.	6	20.00	5	16.67	19	63.33

Kết quả bảng 1 cho thấy, có 4/5 biện pháp được đa số các ý kiến trả lời đánh giá trên 70.00% xếp ở mức độ rất cần thiết. Như vậy, cần thiết lựa chọn đồng thời tất cả 04 biện pháp trên để đề xuất xây dựng nội dung, cách thực hiện cụ thể của từng biện pháp để đưa vào thực tiễn quá trình tổ chức, quản lý giờ

học GDTC tại trường Đại học Ngoại Thương, đó là các biện pháp 1, 2, 3, 4.

2.2. Xây dựng nội dung các biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương

2.2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong Nhà trường

Mục đích: Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của lãnh đạo Nhà trường, các tổ chức đoàn thể, phòng ban có liên quan đến phong trào thể dục thể thao của Nhà trường, cũng như tuyên truyền nâng cao ý thức học tập của học sinh, nhận thức vị trí và vai trò của rèn luyện nâng cao sức khỏe và xây dựng lối sống lành mạnh. Khuyến khích và tạo điều kiện tăng cường các hoạt động văn hoá thể thao của học sinh.

Nội dung biện pháp:

Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể về tầm quan trọng của rèn luyện thân thể, tập luyện TDTT trong Nhà trường. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ giảng viên, sinh viên trong Nhà trường.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về tác dụng của tập luyện TDTT, tổ chức các loại hình hoạt động thể thao nội khoá, ngoại khoá, tuyên truyền vận động sinh viên tham gia tập luyện các môn thể thao, mỗi sinh viên chọn cho mình một môn thể thao thích hợp để tập luyện.

Bám sát sự chỉ đạo của Đảng uỷ, Ban giám hiệu, thành lập Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ và các thành viên, có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, góp phần hoàn thiện các nội dung học tập của giờ học chính khoá và rèn luyện các tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

Tổ chức xây dựng các câu lạc bộ thể thao toàn trường, theo các khoa, các khoá học, hướng dẫn các hoạt động tự tập luyện, rèn luyện thân thể.

Tăng cường, đẩy mạnh công tác phát hiện, huấn luyện thể lực chung và chuyên môn cho sinh viên có năng khiếu các môn thể thao.

Mở rộng và tăng cường các hoạt động thi đấu thể thao sinh viên, lời cuốn đông đảo sinh viên tham gia và cổ vũ. Xây dựng các đội

tuyển đại biểu tập luyện và thi đấu thường xuyên.

Tham gia thi đấu giao lưu, cọ sát nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm thi đấu.

Các đơn vị phối hợp chỉ đạo: Các bộ môn là thường trực tổ chức, điều hành trực tiếp các câu lạc bộ theo chuyên ngành. Đối với câu lạc bộ cấp trường thì do đại diện Ban Giám hiệu là chủ tịch, các phòng chức năng, Công Đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Ban Quản lý sinh viên là thành viên.

Hình thức tổ chức tập luyện: Thời gian tiến hành vào các tiết 7+8 ngày thứ 2, thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (nhà trường bố trí các tiết 7+8 và cả buổi chiều thứ 4 hàng tuần không có giờ học chính khoá để phục vụ cho các hoạt động ngoại khoá), các buổi chiều, các ngày nghỉ trong tuần hoặc vào buổi tối các ngày trong tuần.

Số lượng buổi tập 3 buổi/tuần, thời gian tập là 90 phút (như giờ học chính khoá, có giảng viên, HLV trực tiếp phụ trách giảng dạy - huấn luyện).

Đối tượng tham gia tập luyện: Những sinh viên có năng lực, trình độ khá và giỏi ở môn GDTC (xét theo kết quả học tập của học kỳ tương ứng).

2.2.2. Biện pháp 2: Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC

Mục đích: Để nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, sân bãi tập luyện đảm bảo những điều kiện cần thiết phục vụ cho giảng dạy chính khoá, cũng như các hoạt động ngoại khoá của sinh viên.

Nội dung biện pháp:

Tiến hành cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở tập luyện: sân bãi, nhà tập... để có thể tận dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ giảng dạy chính khoá và hoạt động tập luyện ngoại khoá.

Xây dựng phương án sử dụng sân bãi, nhà tập theo từng đối tượng tập luyện, quy chế sử dụng trang thiết bị.

Kiến nghị nhà trường trong quy hoạch xây dựng nhà trường, đảm bảo có kế hoạch xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các sân điền kinh, cầu lông, bóng rổ hiện có tại các khu giảng đường, khu ký túc xá.

Sửa chữa, mua mới trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho giảng dạy và tập luyện các môn học trong giờ học chính khoá, cũng như ngoại khoá đủ về số lượng và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa hệ thống đèn chiếu sáng cho các nhà tập, các sân bãi tập luyện khác...

Tạo điều kiện cho mượn dụng cụ, phương tiện tập luyện, mở nhà tập... để sinh viên có điều kiện tập luyện thoải mái trong thời gian rảnh rỗi.

Các đơn vị phối hợp thực hiện: Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo xét duyệt đề án; Phòng Hành chính quản trị: Tổ chức thực hiện sau khi Ban Giám hiệu quyết định; Trung tâm TDTT, Bộ môn GDTC và câu lạc bộ tự quản và có chức năng quản lý, sử dụng.

2.2.3 Biện pháp 3: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên

Mục đích: Trên cơ sở duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ cấu tổ chức quản lý phong trào TDTT của Nhà trường, đảm bảo phân công trách nhiệm của các bộ phận chức năng, tăng cường hoạt động chỉ đạo của ban giám hiệu và Hội thể thao đại học và chuyên nghiệp của Nhà trường. Phối hợp chặt chẽ hoạt động của Trung tâm TDTT, bộ môn GDTC với các tổ chức đoàn thể và phòng ban chức năng để tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc phát triển phong trào TDTT của Nhà trường dưới nhiều hình thức.

Nội dung biện pháp:

Xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý Trung tâm TDTT, bộ môn GDTC. Với mục đích phân công trách nhiệm cho từng nhóm, từng cán bộ giảng dạy, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chức trách của giảng viên là giảng dạy nội khoá, xây dựng kế hoạch phát triển

phong trào TDTT của nhà trường. Tổ chức hướng dẫn phong trào tập luyện ngoại khoá của sinh viên và huấn luyện các đội đại biểu tham gia các giải thể thao của ngành.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: Cần tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm của giảng viên đối với việc nâng cao chất lượng GDTC của sinh viên và phong trào TDTT của nhà trường. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ đi học nâng cao trình độ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, hoàn thiện chương trình sau đại học. Cử các cán bộ tham gia tổ chức, điều hành, trọng tài các giải thi đấu của ngành và Bộ GD&ĐT, Cục TDTT để học hỏi kinh nghiệm, giao lưu, trao đổi nâng cao trình độ chuyên môn... Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra hồ sơ giảng dạy của giảng viên như: Chương trình, kế hoạch, tiến trình, giáo án giảng dạy của giảng viên, nâng cao chất lượng các đầu giáo trình, giáo án giảng dạy, tăng cường công tác bình giảng, dự giờ...

Có kế hoạch tiếp nhận và bồi dưỡng giảng viên trẻ có trình độ lý luận và chuyên môn giỏi, có nhiệt tình ý thức trách nhiệm cao và có khả năng tổ chức các hoạt động Thể thao quần chúng, để thay thế kế cận đội ngũ giảng viên lớn tuổi, đáp ứng yêu cầu cần mở rộng và nâng cao chất lượng công tác GDTC và phong trào TDTT của nhà trường trong những năm tới.

Đơn vị thực hiện: Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo; Thanh tra đào tạo, phòng đào tạo, giáo vụ khoa, bộ môn phối hợp; Trung tâm TDTT, bộ môn GDTC chủ trì thực hiện.

2.2.4. Biện pháp 4: Cải tiến phương pháp giảng dạy các môn học trong chương trình giáo dục thể chất

Mục đích: Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập môn học GDTC, tạo hứng thú cho người học, nâng cao mật độ động của sinh viên/một buổi tập góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện TDTT, nâng cao sức khoẻ cho sinh viên.

Nội dung biện pháp:

Kế hoạch giảng dạy nội khoá phải được thực hiện theo chương trình GDTC với 2 tiết/1 tuần.

Giờ học GDTC phải đảm bảo giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của việc tập luyện nâng cao sức khỏe, giáo dục đạo đức cách mạng, nghề. Trang bị hình thành và nâng cao các kỹ năng vận động cơ bản, giáo dục toàn diện các tố chất vận động cho sinh viên. Trang bị những kiến thức lý luận về phương pháp tập luyện nâng cao sức khỏe.

Nội dung giờ học GDTC phải đảm bảo tính hấp dẫn và có lượng vận động phù hợp cần thiết để giúp sinh viên hoàn thành chương trình GDTC, tiêu chuẩn rèn luyện thân thể và nâng cao được sức khỏe.

Cải tiến, đa dạng hoá các phương pháp tập luyện, phương tiện tập luyện và hình thức tổ chức cho phù hợp và hiệu quả hơn trong các giờ học GDTC.

Biện pháp cụ thể:

Tăng cường số lượng giảng viên lên lớp trong một giờ học, nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi giảng viên trong các giờ học GDTC. Nếu giờ học có đông sinh viên, cần phải có 2 giảng viên phụ trách. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giảng viên.

Trong quá trình tập luyện (ở phần cơ bản của buổi tập), phân chia người tập theo từng nhóm nhỏ, tận dụng tối đa sân bãi, dụng cụ tập luyện hiện có, đảm bảo cho số lượt các sinh viên được tham gia tập luyện cao nhất.

Tăng cường các nội dung, phương tiện giảng dạy, tập luyện (các bài tập chung, chuyên môn) trong các phần của giáo án, cụ thể: Tăng cường khởi động, tăng cường khối lượng, cường độ của các bài tập chung, chuyên môn trong phần cơ bản, phần tập luyện thể lực của buổi tập phù hợp với đối tượng.

Cải tiến phương pháp tổ chức giờ học GDTC theo xu hướng tích cực hoá, lấy người học làm trung tâm. Đa dạng hoá các phương pháp tập luyện như: Phương pháp tập luyện vòng tròn, phương pháp tập luyện quãng

cách... phù hợp với từng nội dung, chương trình môn học.

Có chính sách động viên, khuyến khích và kích thích tính chuyên cần của sinh viên, và sinh viên đội tuyển của các câu lạc bộ thi đấu cho trường.

Có nội dung bài tập phong phú, tăng tính hấp dẫn của giờ học. Tránh các hình thức gò ép, bắt buộc sinh viên tập luyện, tăng cường các hình thức động viên, kích thích sinh viên tập luyện.

Tăng cường các bài tập trò chơi và thi đấu trong các buổi tập nhằm kích thích, tạo hứng thú người tập.

Cải tiến hình thức tổ chức tập luyện: Tăng cường các hình thức tập luyện các bài tập theo nhóm, các bài tập phối hợp nhóm.

Cải tiến nội dung kiểm tra, đánh giá nội dung môn học. Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, đánh giá. Có chính sách ưu tiên, khen thưởng cho các sinh viên tích cực, có thành tích trong tập luyện và thi đấu.

Cải tiến, xây dựng tiêu chuẩn rèn luyện thân thể cho phù hợp hơn với đối tượng tập luyện, đưa nội dung tiêu chuẩn rèn luyện thân thể vào nội dung buổi tập và nội dung kiểm tra đánh giá môn học.

Đơn vị thực hiện: Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo; Phòng đào tạo, thanh tra giáo dục tăng cường công tác kiểm tra; Trung tâm TĐTT và Bộ môn GDTC chủ trì thực hiện và quản lý giảng dạy; Giảng viên bộ môn GDTC trực tiếp tham gia giảng dạy.

2.3. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi các biện pháp đã lựa chọn

2.3.1. Khảo nghiệm tính cần thiết của các biện pháp

Sau khi xây dựng được nội dung các biện pháp, để đảm bảo tính cần thiết và tính khả thi, đề tài tiến hành khảo sát ý kiến của các chuyên gia, giáo viên, huấn luyện viên và cán bộ quản lý với 3 mức rất cần thiết: 5 điểm, cần thiết: 3 điểm, không cần thiết: 1 điểm. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả khảo sát về Tính cần thiết của các biện pháp (n=30)

TT	Các biện pháp	Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		n	%	n	%	n	%
1	Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong Nhà trường.	29	96.67	1	3.33	0	0
2	Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC.	26	86.67	3	10.00	1	3.33
3	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên.	28	93.34	1	3.33	1	3.33
4	Cải tiến phương pháp giảng dạy các môn học trong chương trình GDTC.	27	90.00	2	6.67	1	3.33

Kết quả tại bảng 2 cho thấy, đa số ý kiến đều cho rằng các biện pháp mà đề tài đã đề xuất ở mức rất cần thiết và cần thiết trong việc tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại thương

2.3.2. Khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp

Thông qua khảo sát các chuyên gia, giảng viên, giảng viên và cán bộ quản lý để đánh giá tính khả thi của các biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC mà đề tài nghiên cứu đề xuất với 3 mức rất khả thi: 5 điểm, khả thi: 3 điểm, không khả thi: 1 điểm. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Kết quả khảo sát về “tính khả thi” của các biện pháp (n=50)

TT	Các biện pháp	Rất Khả thi		Khả thi		Không Khả thi	
		n	%	n	%	n	%
1	Nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong nhà trường.	29	96.67	1	3.33	0	0
2	Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC.	28	93.34	1	3.33	1	3.33
3	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên.	27	90.00	2	6.67	1	3.33
4	Cải tiến phương pháp giảng dạy các môn học trong chương trình GDTC.	26	86.67	3	10.00	1	3.33

Kết quả tại bảng 3 cho thấy, đa số ý kiến đều cho rằng các biện pháp mà đề tài đã đề xuất ở mức rất khả thi và khả thi cho phép ứng dụng vào thực tiễn để tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại thương.

Như vậy: Qua khảo nghiệm cho thấy, đa số giảng viên, giảng viên và cán bộ quản lý đều cho rằng 4 biện pháp đều đảm bảo tính cần

thiết và khả thi có thể ứng dụng vào thực tiễn trong việc tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương.

3. KẾT LUẬN

- Nghiên cứu đã lựa chọn được 04 biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương gồm: Nâng cao

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong nhà trường; Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện chuyên môn phục vụ công tác GDTC; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, giảng viên; Cải tiến phương pháp giảng dạy các môn học trong chương trình GDTC.

- Nghiên cứu đã xây dựng được các nội dung, chỉ dẫn cụ thể, cách thực hiện cho từng

biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương.

- Các biện pháp lựa chọn đều đảm bảo tính cần thiết và khả thi có thể ứng dụng vào thực tiễn để tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học GDTC cho sinh viên trường Đại học Ngoại Thương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Davoroski (1978), *“Các tố chất thể lực vận động viên”*, Dịch: Bùi Từ Liêm Phạm Xuân Tâm, NXB TĐTT.
2. Nguyễn Xuân Sinh (1999), *Giáo trình phương pháp NCKH TĐTT*, NXB TĐTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, NXB TĐTT, Hà Nội.
4. Nguyễn Toán - Phạm Danh Tồn (2000), *Lý luận và phương pháp TĐTT*, NXB TĐTT, Hà Nội.
5. Quyết định số 1076/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

Nguồn bài báo: Nguyễn Hữu Phúc (2024), Bài viết được trích dẫn luận văn thạc sĩ Giáo dục học: *“Đề xuất một số biện pháp tăng cường mật độ động nhằm nâng cao chất lượng giờ học Giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Ngoại thương”*, đề tài dự kiến bảo vệ tháng 11/2024 tại trường ĐHSP TĐTT Hà Nội.

Ngày nhận bài: 15/8/2024; Ngày đánh giá: 26/8/2024; Ngày duyệt đăng: 10/9/2024.